TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: **27**/2021/HSST
Ngày: **25/3/2021**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Trương Thị Tố Uyên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà ***Ngô Thị Thời*** và bà ***Hà Thị Thúy***.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Phương - Thư ký Tòa án - Toà án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quang Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/HSST-QĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Xuân L**, sinh năm 1978. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Ng, thị Trấn LC, huyện CG, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12. Con ông Vũ Xuân V, sinh năm 1943 (ông V được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì) và con bà Trần Thị L, sinh năm 1954. Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất, có vợ là Phạm Thị U, sinh năm 1976; có 01 con là Vũ Thị Diệu L, sinh năm 2000.

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 146 ngày 10/8/2005 của Công an huyện CG, xử phạt Vũ Xuân L 200.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị can đã chấp hành xong ngày 10/8/2005.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13 ngày 05/03/2018 của Công an huyện CG, xử phạt Vũ Xuân L 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Bị can chưa chấp hành việc nộp phạt nhưng đã hết thời hiệu thi hành.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 06 ngày 26/02/2019 của Công an phường TB, thành phố Hải Dương, xử phạt Vũ Xuân L 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 12/03/2019.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/01/2021 đến nay theo Lệnh bắt bị cáo để tạm giam số 51 ngày 28/12/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Ngô Thị Xuân Thu là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương.

** Bị hại:* Công ty cổ phần đầu tư TĐHD

Địa chỉ: Lô CC1, Khu đô thị mới TT, đường NQ, phường BH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quốc T – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1972.

Đăng ký hộ khẩu và trú tại: Số 2/31 phố PNL, phường PNL, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Phạm Thị U, sinh năm 1976

Đăng ký hộ khẩu và cư trú tại: Thôn Ng, thị Trấn LC, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bà Nguyễn Thị Lo, sinh năm 1977

Đăng ký hộ khẩu và cư trú tại: Thôn T, thị Trấn LC, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Xuân L là đối tượng nghiện ma túy, do không có tiền chi tiêu nên L đã nảy sinh ý định trộm cắp các tấm song chắn rác bằng gang trên các tuyến đường trong khu đô thị TT, phường BH, thành phố Hải Dương do chi nhánh Công ty cổ phần đầu tư TĐHD quản lý để bán lấy tiền tiêu sài. Trong khoảng thời gian từ ngày 22/10/2020 đến ngày 13/11/2020, Vũ Xuân L đã nhiều lần điều khiển xe mô tô Honda Wave, biển số 34B2-658.xx của mình đi đến các tuyến phố trong khu đô thị TT, thành phố Hải Dương trộm cắp tổng số 18 tấm song chắn rác bằng gang có kích thước là 86 x 43 cm, trọng lượng 47 kg/01 tấm, cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Khoảng 07giờ sáng ngày 22/10/2020 trộm cắp 01 tấm tại đường TKC, phường CT, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 2: Khoảng 15 giờ 30phút ngày 22/10/2020 trộm cắp 01 tấm tại đường TTT, đoạn ngã ba giao với đường NQ, phường CT, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 3: Khoảng 15 giờ 30phút ngày 23/10/2020 trộm cắp 01 tấm tại đoạn đường trước cửa số 43 phố DT, phường BH, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 4: Khoảng 09 giờ ngày 26/10/2020 trộm cắp 01 tấm tại khu vực trước cửa nhà số 33 phố TBH, phường BH, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 5: Khoảng 09giờ ngày 29/10/2020 trộm cắp 01 tấm tại rìa đường trước cửa nhà số 57, phố TT, phường BH, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 6: Khoảng 15giờ ngày 29/10/2020 trộm cắp 01 tấm tại khu vực trước của nhà số 37, đường TT, phường BH, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 7: Hồi 09 giờ 30phút ngày 30/10/2020 trộm cắp 01 tấm tại đường TTT, khu vực trước cửa sân Gold TĐ, phường CT, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 8: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 31/10/2020 trộm cắp 01 tấm tại đường LC, đoạn ngã ba giao cắt với đường TKC, phường CT, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 9: Khoảng 15 giờ ngày 31/10/2020 trộm cắp 01 tấm tại khu vực trước cửa nhà số 32, phố TKC, phường CT, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 10: Khoảng 15 giờ ngày 02/11/2020 trộm cắp 01 tấm tại khu vực trước cửa nhà số 25 phố ĐD, phường BH, thành phố Hải Dương;

Lần thứ 11: Khoảng 12 giờ 30phút ngày 04/11/2020 trộm cắp 01 tấm tại đoạn đường trước cửa nhà số 71 phố TT, phường BH, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 12: Khoảng 20 giờ 30phút ngày 04/11/2020 trộm cắp 01 tấm tại đường NTT tại đoạn đối diện chung cư CT2, phường CT, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 13: Khoảng 12 giờ ngày 05/11/2020 trộm cắp 01 tấm tại đường trước cửa số nhà 77 TT, phường BH, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 14: Khoảng 20 giờ ngày 06/11/2020 trộm cắp 01 tấm tại đoạn đường trước cửa số nhà 81 TT, phường BH, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 15: Khoảng 12 giờ 30phút ngày 07/11/2020 trộm cắp 01 tấm tại trước cửa số nhà 85 TT, phường BH, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 16: Khoảng 20 giờ 30phút ngày 08/11/2020 trộm cắp 01 tấm tại đường TKC, phường CT, thành phố Hải Dương.

Lần thư 17: Khoảng 12 giờ ngày 09/11/2020 trộm cắp 01 tấm tại khu vực trước cửa nhà số 17 DT, phường BH, thành phố Hải Dương.

Lần thứ 18: Khoảng 06 giờ 30phút ngày 13/11/2020 trộm cắp 01 tấm chắn rác tại rìa đường đối diện nhà lô NV5. 25 đường TTT, phường CT, thành phố Hải Dương.

Sau khi trộm cắp được các tấm gang chắn rác, L đặt lên yên xe máy, lấy áo mưa bọc lại và chở đến bán cho chị Nguyễn Thị Lo, sinh năm 1977. Trú tại: Thôn T, thị Trấn LC, huyện CG, tỉnh Hải Dương với số tiền 270.000 đồng/một tấm, khi bán L không nói với chị Lo là tài sản này do bị cáo trộm cắp mà có, số tiền bán được L đã chi tiêu hết. Sau khi bị phát hiện nên ngày 17/11/2020, Vũ Xuân L giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc xe máy Honda, biển số 34B2- 658.xx, 01 chiếc áo mưa màu xanh, 01 giấy đăng ký xe máy và 01 chiếc mũ cối màu xanh đậm là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Tại kết luận định giá tài sản số 100 ngày 16/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Hải Dương kết luận: Giá trị của 18 tấm song chắn rác bằng gang, màu đen, hình chữ nhật, kích thước mỗi tấm 86 x 43cm, nặng 47 kg/01 tấm kể trên là: 18 tấm x1.496.000 đồng x70% =18.849.600 đồng (làm tròn là18.850.000đồng).

* Vật chứng của vụ án: Đối với 01chiếc xe máy Honda Wave, biển số 34B2- 658.xx, 01 chiếc áo mưa màu xanh đậm đã qua sử dụng, in nhãn mác "Sơn Thủy Rain coat", 01 chiếc mũ cối màu xanh đã qua sử dụng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 0067xx hiện đang được quản lý tại kho vật chứng công an thành phố Hải Dương.

* Trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần đầu tư TĐHD ủy quyền cho ông Phạm Văn T được tham gia tố tụng, yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị 18 tấm gang chắn rác = 18.850.000đồng.

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKSNDTPHD ngày 08/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Xuân L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đồng ý tiếp tục để bà Thu bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa; Người đại diện theo ủy quyền của bị hại có đơn xác nhận chưa nhận lại được tài sản do bị cáo chiếm đoạt. Tuy nhiên, do điều kiện hoàn cảnh của gia đình bị cáo eo le, rất khó khăn thuộc hộ nghèo, vợ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo (ung thư vú giai đoạn III), con trai mới bị chết đuối cuối năm 2020, bản thân bị cáo nghiện ma túy nên Công ty cổ phần đầu tư TĐHD có công văn số 43/CV-TĐ ngày 23/3/2021 gửi Tòa án thành phố Hải Dương, xác định tự nguyện cho bị cáo trị giá tài sản phải bồi thường thiệt hại là số tiền 18.850.000đồng; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân L phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Xuân L từ 15*(Mười lăm)* đến 18 *(Mười tám)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 14/01/2021; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về trách nhiệm dân sự: Công ty cổ phần đầu tư TĐHD không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, tự nguyện cho bị cáo giá trị tài sản chiếm đoạt là 18.850.000đồng nên HĐXX không phải giải quyết; *Về vật chứng:* Chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ-đen-bạc, BKS 34B2-658.xx và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006712 (đã qua sử dụng) là tài sản chung của vợ chồng nên đề nghị HĐXX cần tịch thu phát mại lấy giá trị sung quỹ nhà nước 1/2 chiếc xe, trả lại cho bà U (vợ bị cáo) trị giá 1/2 chiếc xe mô tô nói trên; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo mưa màu xanh in nhãn mác "Sơn Thủy Rain coart" và 01 chiếc mũ cối màu xanh đậm không còn giá trị sử dụng; *Về án phí:* Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Vũ Xuân L.

**** Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo:*** Hoàn toàn nhất trí về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Vũ Xuân L được hưởng một số tình tiết giảm nhẹ sau đây:

Thứ nhất: Thái độ khai báo của bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải, được thể hiện trong các biên bản hỏi cung, bản tường trình của bị cáo ở giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử, các lời khai đều thống nhất với nhau và thống nhất với lời khai của người bị hại. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật đã nhờ người thân gặp gỡ xin lỗi người bị hại và trình bày điều kiện gia đình khó khăn nên Công ty cổ phần đầu tư TĐHD đã có Công văn đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đồng thời cho bị cáo toàn bộ trị giá tài sản phải bồi thường thiệt hại là số tiền 18.850.000đ.

Thứ hai: Đề nghị HĐXX cân nhắc về nguyên nhân phạm tội, chiếu cố hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo phạm tội mang tính chất cơ hội, không có ý định từ trước. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh hết sức khó khăn, thuộc hộ nghèo tại địa phương, bố mẹ bị cáo đã hết tuổi lao động, con còn nhỏ, vợ của bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo ung thư vú giai đoạn III, bản thân bị cáo bị HIV cũng phải điều trị thuốc hàng ngày, hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình. Do đó, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173 và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất từ 06 (Sáu) đến 09

(Chín) tháng tù để bị cáo có cơ hội được sửa chữa những sai lầm của mình, trở thành công dân tốt có ích cho xã hội; Về trách nhiệm dân sự: Do Công ty cổ phần đầu tư TĐHD đã cho toàn bộ số tiền trị giá tài sản phải bồi thường thiệt hại nên không phải giải quyết; Về án phí: Bị cáo thuộc hộ gia đình nghèo nên đề nghị HĐXX xem xét áp dụng qui định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/QH ngày 30/12/2016 miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản quản lý hình ảnh ghi lại từ camera, sơ đồ hiện trường, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Loan (Bút lục 65-68); lời khai của anh T (Bút lục 60-63) cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 22/10/2020 đến ngày 13/11/2020, tại các tuyến phố trong khu đô thị TT, phường BH, thành phố Hải Dương. Vũ Xuân L đã có hành vi trộm cắp 18 tấm chắn rác bằng gang, kích thước 86 x 43 cm, nặng 47 kg/01 tấm do Công ty cổ phần Thành Đô quản lý. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 18.850.000đồng (*Mười tám triệu, tám trăm năm mươi ngàn đồng).* Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang cho nhân dân, ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội. Mặt khác, còn có thể gây nguy hiểm đến an toàn cho những người tham gia giao thông hàng ngày khi các nắp cống đã bị bị cáo trộm cắp để lại những hố trống trên mặt các tuyến đường trong thành phố Hải Dương. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, xác định bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cần xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[2] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (được viết tắt là TNHS) của bị cáo thì thấy: Bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần, mặc dù bị cáo đã chấp hành xong các quyết định xử phạt hành chính đó, không bị coi là có tiền sự. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Mặc dù, lần phạm tội này bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng xác định bị cáo có nhân thân xấu; Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo có bố đẻ là người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Ngoài ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tự nguyện cho bị cáo toàn bộ số tiền trị giá tài sản phải bồi thường. Đó là các tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, không tài sản riêng, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại là Công ty cổ phần đầu tư TĐHD không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, tự nguyện cho bị cáo giá trị tài sản chiếm đoạt là 18.850.000đồng. Xét thấy, việc người bị hại cho bị cáo là hoàn toàn tự nguyện nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[5] *Về vật chứng:*

- Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ-đen-bạc, BKS 34B2-658.xx, số khung 1212DY383694, số máy HC12E5383731 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006712 của xe máy nói trên, bị cáo đã sử dụng xe này làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bà U (vợ bị cáo) đều xác định chiếc xe máy trên là tài sản chung của vợ chồng. Nên cần tịch thu phát mại lấy giá trị 1/2 chiếc xe nói trên sung quĩ Nhà nước; 01 chiếc áo mưa màu xanh in nhãn mác "Sơn Thủy Rain coart" và 01 chiếc mũ cối màu xanh đậm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; Trả lại bà Phạm Thị U giá trị 1/2 chiếc xe nói trên;

- Đối với việc bà Nguyễn Thị Lo khi mua 18 tấm song chắn rác bằng gang của bị cáo nhưng không biết là tài sản trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý. Tuy nhiên, bà Lo đã mua với giá 270.000đ/tấm nhưng bán lại được 284.000đ/tấm. Như vậy 18 tấm x 284.000đ/tấm thì bà Loan được lãi số tiền 14.000đ/tấm x 18 tấm = 252.000đ, số tiền lãi trên xác định là do bán tài sản

trộm cắp mà có nên cần truy thu để sung vào ngân sách nhà nước; theo qui tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] *Về những vấn đề khác:* Đối với việc bà Nguyễn Thị Lo, khi mua các tấm song chắn rác không biết đó là tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT-Công an thành phố Hải Dương không đề cập hình thức xử lý là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội, phải chịu án phí nhưng do thuộc trường hợp hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Xuân L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Vũ Xuân L **17** *(Mười bẩy)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 14/01/2021.

2. *Về trách nhiệm dân sự:* Không phải giải quyết.

3. *Về vật chứng:*

+ Tịch thu phát mại lấy giá trị sung quỹ nhà nước 1/2 chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ-đen-bạc, BKS 34B2-658.xx, số khung 1212DY383694, số máy HC12E5383731 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 006712 đã qua sử dụng; Trả lại bà Phạm Thị U (vợ bị cáo) giá trị 1/2 chiếc nói trên.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo mưa màu xanh in nhãn mác "Sơn Thủy Rain coart" và 01 chiếc mũ cối màu xanh đậm không còn giá trị sử dụng.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2021 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương);*

+ Truy thu số tiền 252.000đ *(Hai trăm năm mươi ngàn đồng)* của bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977. Đăng ký hộ khẩu và cư trú tại: Thôn T, thị Trấn LC, huyện CG, tỉnh Hải Dương sung quĩ nhà nước.

4.*Về án phí:* Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Vũ Xuân L .

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/3/2021). Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị U có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần có liên quan trong bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần có liên quan trong, thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND Tp Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS-Công an TP Hải Dương;
- Cơ quan THAHS-Công an Tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VPTA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trương Thị Tố Uyên